

Số: 09/2021/QĐST-DS

Vạn Ninh, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị N - sinh năm 1968;

Trú tại: Thôn CM, xã VT, huyện VN, tỉnh KH.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Bạch T - sinh năm 1963; trú tại: Thôn BT 1, xã VB, huyện VN, tỉnh KH (Giấy ủy quyền lập ngày 16/3/2021).

- *Bị đơn:* Ông Đặng Thành H - sinh năm 1976;

Bà Mai Thị H1 (tên gọi khác: H2) - sinh năm 1982;

Cùng trú tại: Thôn CM, xã VT, huyện VN, tỉnh KH.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Bạch T và bị đơn ông Đặng Thành H, bà Mai Thị H1 đều thống nhất xác nhận hiện nay ông H, bà H1 còn nợ bà Trần Thị N số tiền là 184.000.000đ (một trăm tám mươi bốn triệu đồng). Các bên thỏa thuận phương thức trả nợ và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

- Ngày 30 tháng 5 năm 2021, ông Đặng Thành H và bà Mai Thị H1 trả cho bà Trần Thị N số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

- Ngày 30 tháng 8 năm 2021, ông Đặng Thành H và bà Mai Thị H1 trả cho bà Trần Thị N số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

- Ngày 30 tháng 11 năm 2021, ông Đặng Thành H và bà Mai Thị H1 trả cho bà Trần Thị N số tiền 64.000.000đ (sáu mươi bốn triệu đồng) là hết nợ.

Về tiền lãi: Các bên thống nhất không yêu cầu tính lãi.

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

+ Ông Đặng Thành H và bà Mai Thị H1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Bà Trần Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà N số tiền 5.750.000đ (năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0003666 ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, QĐ.

THẨM PHÁN

Bùi Vũ Tuyết Mỹ